

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Số:20 /GP-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày 09 tháng 5 năm 2016

**GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá vôi Lân Luông II, xã Đồng Tiến,
huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Xét hồ sơ của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, nộp ngày 12/4/2016;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 126/TTr-STNMT ngày 06/5/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lò thiên tại mỏ Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Diện tích khu vực khai thác: 5,07 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4, 5, 6 có toạ độ xác định theo Phụ lục số 01 và Phụ lục số 02 Giấy phép này.

2. Mức sâu khai thác: + 50 m

3. Trữ lượng:

- Trữ lượng địa chất: 2.298.146 m³ (Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh tính từ ngày 01/01/2014).

- Trữ lượng khai thác: 1.440.000 m³

4. Khối trũ lượng khai thác: Tại một phần khối trũ lượng cấp 1-121 và 2-122 trong khu vực đã được UBND tỉnh phê duyệt.

5. Công suất khai thác: 80.000 m³/năm.

6. Thời hạn khai thác: 18 năm (đến ngày 15/01/2034 kể từ ngày ký Giấy phép).

Điều 2. Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T có trách nhiệm:

1. Chậm nhất sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Công ty phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định.

2. Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Điều 1 Giấy phép này.

3. Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

4. Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

5. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Lân Luông II và các sản phẩm khác (nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

6. Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

7. Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Điều 3. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Giấy phép khai thác khoáng sản số 96/GP-UBND ngày 15/01/2008 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T.

Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T chỉ được phép tiến hành hoạt động

khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo Giấy phép này sau khi nộp hồ sơ thiết kế mỏ đã được phê duyệt theo quy định; đăng ký ngày bắt đầu xây dựng cơ bản mỏ, ngày bắt đầu hoạt động khai thác, thông báo về giám đốc điều hành mỏ, kế hoạch khai thác mỏ cho cơ quan chức năng của nhà nước theo quy định./.

Nơi nhận: 13

- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: XD, CT, KH&ĐT, TN&MT(03b);
- C, PVP UBND tỉnh,
các phòng: KTN, TH, TH-CB;
- Cục thuế tỉnh;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Đồng Tiên;
- Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T;
- Lưu: VT, (HẠNH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang

**Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký
Nhà nước tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn**

Số đăng ký:...08./ĐK-KT

Lạng Sơn, ngày 10 tháng 5 năm 2016

KT. GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Phụ lục số 01

RẠNH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ VÔI
LÂN LUÔNG II, XÃ ĐỒNG TIỀN, HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN
(Kèm theo Giấy phép khai thác số 20/GP-UBND
ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh)

Điểm gốc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, mũi chiếu 3^0)	
	X (m)	Y (m)
1	2381 396	390 982
2	2381 493	390 831
3	2381 660	390 967
4	2381 630	391 093
5	2381 575	391 171
6	2381 453	391 074
Diện tích: 5,07 ha		

Lạng Sơn, ngày 06 tháng 5 năm 2016

TÒ TRÌNH

**Về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác mỏ đá vôi
Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**

Kính gửi: Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Xét hồ sơ của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, nộp ngày 12/4/2016,

Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, kết quả như sau:

- Mỏ đá vôi Lân Luông II được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 96/GP-UBND ngày 15/01/2008 cho Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T (sau đây gọi tắt là Công ty) với diện tích 13,6 ha, trữ lượng mỏ 7.482.142 m³, công suất khai thác 300.000 m³/năm, thời hạn khai thác 15 năm (đến tháng 01/2023). Do trữ lượng được cấp phép khai thác lớn, thời gian khai thác còn lại và công suất khai thác trung bình hàng năm không thể hết phần trữ lượng chưa khai thác, số tiền cấp quyền khai thác phải nộp lớn. Căn cứ Khoản 4 Điều 11 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ, Công ty lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Lân Luông II với nội dung như sau:

+ Diện tích khu vực khai thác giảm từ 13,6 ha xuống 5,07 ha;

+ Trữ lượng địa chất giảm từ 22.459.397 m³ xuống 2.298.146 m³ (Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh tính từ ngày 01/01/2014) và trữ lượng khai thác là 1.809.454 m³;

+ Công suất khai thác giảm từ 300.000 m³/năm xuống 80.000 m³/năm;

+ Thời hạn thực hiện dự án: Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000042 do UBND tỉnh cấp, chứng nhận lần đầu ngày 03/12/2007, chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 10/4/2015, thời hạn hoạt động của dự án là 26 năm; đến nay Công ty đã hoạt động được 08 năm, thời hạn còn lại của dự án 18 năm. Do đó, Công ty lập hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản cho phù hợp với thời hạn của dự án khai thác.

- Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản gồm:

+ Bản sao Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 17/12/2007 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Dự án đầu tư khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định phê duyệt số 11/QĐ-PH ngày 04/4/2016 của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T; Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 14121000042, chứng nhận lần đầu ngày 03/12/2007, chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 10/4/2015 của UBND tỉnh cấp cho Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Quyết định số 2452/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư khai thác, chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Luông III, Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn”; Quyết định số 149/QĐ-STNMT ngày 23/9/2010 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt dự án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án khai thác mỏ đá vôi Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng; Văn bản số 16/CV-ĐT ngày 11/4/2016 của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T cam kết tiếp tục thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

+ Báo cáo giải trình trữ lượng mỏ đá vôi Lân Luông II so với trữ lượng địa chất đã được phê duyệt tại Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 17/12/2007 của UBND tỉnh.

+ Bản sao Giấy phép khai thác khoáng sản số 96/GP-UBND ngày 15/01/2008 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T kèm theo bản đồ khu vực khai thác khoáng sản; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Liên quan đến vị trí khu vực điều chỉnh: Qua kiểm tra cho thấy khu vực điều chỉnh có diện tích 5,07 ha nằm trong khu vực 13,6 ha đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 96/GP-UBND ngày 15/01/2008.

- Liên quan đến trữ lượng địa chất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực điều chỉnh: Theo báo cáo giải trình trữ lượng trong ranh giới khu vực điều chỉnh và trữ lượng địa chất của mỏ đã được phê duyệt tại Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 17/12/2007 của UBND tỉnh cho thấy:

+ Tổng trữ lượng địa chất trong khu vực 5,07 ha là 2.697.549 m³ (gồm trữ lượng đã khai thác từ khi được cấp phép đến nay và trữ lượng chưa khai thác);

+ Trữ lượng đã khai thác từ khi được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 96/GP-UBND ngày 15/01/2008 đến ngày 30/6/2011 là

199.580,74 m³; Trữ lượng địa chất đã khai thác từ ngày 01/7/2011 đến ngày 31/12/2013 là 199.822,09 m³;

+ Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh (5,07 ha) tính từ ngày 01/01/2014 là 2.298.146 m³.

Từ kết quả thẩm định trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản số 96/GP-UBND ngày 15/01/2008 như sau:

1. Cho phép Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu vực khai thác: 5,07 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4, 5, 6 có tọa độ xác định trên bản đồ hệ tọa độ VN2000 kinh tuyến trục 107°15', mũi chiếu 3° theo Phụ lục Tờ trình này.

- Mức sâu khai thác: + 50 m.

- Trữ lượng:

+ Trữ lượng địa chất: 2.298.146 m³ (Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh tính từ ngày 01/01/2014).

+ Trữ lượng khai thác: 1.440.000 m³

- Khối trữ lượng khai thác: Tại một phần khối trữ lượng cấp 1-121 và 2-122 trong khu vực đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Công suất khai thác: 80.000 m³/năm.

- Thời hạn khai thác: 18 năm (đến ngày 15/01/2034).

2. Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T có trách nhiệm:

- Chậm nhất sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Công ty phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định.

- Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng tọa độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định tọa độ, mặt bằng khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

- Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Lân Luông II và các sản phẩm khác

(nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T;
- Lưu: VT, KS.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt

UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



PHỤ LỤC

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ VÔI LÂN LUÔNG II,
XÃ ĐỒNG TIỀN, HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Tờ trình số 126/TTr-STNMT ngày 06/5/2016
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, mũi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	2381 396	390 982
2	2381 493	390 831
3	2381 660	390 967
4	2381 630	391 093
5	2381 575	391 171
6	2381 453	391 074
Diện tích: 5,07 ha		

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

Số: 1210/QĐ-UBND

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lạng Sơn, ngày 16 tháng 7 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác mỏ đá vôi Lân Luông II,
xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn**



Đơn vị ký số:
Văn phòng Ủy ban
nhân dân tỉnh
Lạng Sơn

YCCA

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Công văn số 723/TTg-KTN ngày 21/5/2014 của Thủ tướng Chính phủ về việc tháo gỡ một số vấn đề vướng mắc trong lĩnh vực địa chất, khoáng sản;

Căn cứ Công văn số 1014/ĐCKS-KTĐCKS ngày 09/7/2014 của Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam về việc hướng dẫn công tác tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 220/TTr-STNMT ngày 11/7/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn, với các nội dung sau:

1. Tên tổ chức nộp tiền: Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T.
2. Giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm tính G = 81.125 đồng/m³.
3. Tổng số tiền phải nộp tính theo giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản tại thời điểm phê duyệt: 6.376.149.000 đồng (*Viết bằng chữ: Sáu tỷ, ba trăm bảy mươi sáu triệu, một trăm bốn mươi chín nghìn đồng*).
4. Tổng số lần nộp (Theo quy định tại Điều 2 Khoản 2 Điều 11 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP, việc thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản phải hoàn thành trước khi Giấy phép khai thác hết hạn 05 năm), n = X - 4 = 18 - 4 = 14 lần (Từ năm 2016 đến năm 2029). Trong đó:

Đơn vị tính: đồng

Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
455.439.000	455.439.000	455.439.000	455.439.000	455.439.000
Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
455.439.000	455.439.000	455.439.000	455.439.000	455.439.000
Năm 2026	Năm 2027	Năm 2028	Năm 2029	
455.439.000	455.439.000	455.439.000	455.439.000	

5. Số tiền nộp lần đầu (năm 2016): 455.439.000 đồng (*Viết bằng chữ: Bốn trăm năm mươi năm triệu, bốn trăm ba mươi chín nghìn đồng*). Thời gian nộp: Chậm nhất 90 ngày kể từ ngày Công ty nhận được thông báo của Cơ quan thuế.

6. Số tiền nộp hàng năm từ lần thứ hai trở đi đến năm 2029 phải nhân với tỷ số chênh lệch giá tính tiền cấp quyền khai thác khoáng sản. Thời gian nộp chậm nhất là ngày 31 tháng 3 hàng năm.

7. Địa phương nơi nộp tiền cấp quyền khai thác: Huyện Hữu Lũng.

Điều 2. Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T có trách nhiệm nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản theo Điều 1 Quyết định này và thông báo của Cơ quan thuế.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số 2230/QĐ-UBND ngày 22/12/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh về việc phê duyệt tiền cấp quyền khai thác khoáng sản mỏ đá vôi Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục Thuế, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Giám đốc Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Noi nhận:

- Như Điều 3;
- Tổng cục Địa chất và Khoáng sản Việt Nam;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, XD, TN&MT (03b);
- PCVP UBND tỉnh,
các phòng: KTN, TH;
- Lưu: VT, (HÀNH).

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Lý Vinh Quang

Lạng Sơn, ngày 06 tháng 5 năm 2016

TỜ TRÌNH

Về việc điều chỉnh Giấy phép khai thác mỏ đá vôi
Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Căn cứ Luật Khoáng sản số 60/2010/QH12 ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ quy định về phương pháp tính, mức thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản;

Căn cứ Thông tư số 16/2012/TT-BTNMT ngày 29/11/2012 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định về đề án thăm dò khoáng sản, đóng cửa mỏ khoáng sản và mẫu báo cáo kết quả hoạt động khoáng sản, mẫu văn bản trong hồ sơ cấp phép hoạt động khoáng sản, hồ sơ phê duyệt trữ lượng khoáng sản, hồ sơ đóng cửa mỏ khoáng sản;

Xét hồ sơ của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường tại mỏ Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, nộp ngày 12/4/2016,

Sở Tài nguyên và Môi trường thẩm định, kết quả như sau:

- Mỏ đá vôi Lân Luông II được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 96/GP-UBND ngày 15/01/2008 cho Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T (sau đây gọi tắt là Công ty) với diện tích 13,6 ha, trữ lượng mỏ 7.482.142 m³, công suất khai thác 300.000 m³/năm, thời hạn khai thác 15 năm (đến tháng 01/2023). Do trữ lượng được cấp phép khai thác lớn, thời gian khai thác còn lại và công suất khai thác trung bình hàng năm không thể hết phần trữ lượng chưa khai thác, số tiền cấp quyền khai thác phải nộp lớn. Căn cứ Khoản 4 Điều 11 Nghị định số 203/2013/NĐ-CP ngày 28/11/2013 của Chính phủ, Công ty lập hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác mỏ đá vôi Lân Luông II với nội dung như sau:

- + Diện tích khu vực khai thác giảm từ 13,6 ha xuống 5,07 ha;
- + Trữ lượng địa chất giảm từ 22.459.397 m³ xuống 2.298.146 m³ (Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh tính từ ngày 01/01/2014) và trữ lượng khai thác là 1.809.454 m³;
- + Công suất khai thác giảm từ 300.000 m³/năm xuống 80.000 m³/năm;

+ Thời hạn thực hiện dự án: Theo Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000042 do UBND tỉnh cấp, chứng nhận lần đầu ngày 03/12/2007, chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 10/4/2015, thời hạn hoạt động của dự án là 26 năm; đến nay Công ty đã hoạt động được 08 năm, thời hạn còn lại của dự án 18 năm. Do đó, Công ty lập hồ sơ điều chỉnh giấy phép khai thác khoáng sản cho phù hợp với thời hạn của dự án khai thác.

- Hồ sơ đề nghị điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản gồm:

+ Bản sao Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 17/12/2007 của UBND tỉnh về việc phê duyệt trữ lượng khoáng sản mỏ đá vôi Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Dự án đầu tư khai thác khoáng sản kèm theo Quyết định phê duyệt số 11/QĐ-PH ngày 04/4/2016 của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T; Giấy chứng nhận đầu tư điều chỉnh số 14121000042, chứng nhận lần đầu ngày 03/12/2007, chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 10/4/2015 của UBND tỉnh cấp cho Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

+ Quyết định số 2452/QĐ-UBND ngày 24/12/2007 của UBND tỉnh phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án “Đầu tư khai thác, chế biến đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Luông III, Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn”; Quyết định số 149/QĐ-STNMT ngày 23/9/2010 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc phê duyệt dự án cải tạo phục hồi môi trường của Dự án khai thác mỏ đá vôi Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng; Văn bản số 16/CV-ĐT ngày 11/4/2016 của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T cam kết tiếp tục thực hiện báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

+ Báo cáo giải trình trữ lượng mỏ đá vôi Lân Luông II so với trữ lượng địa chất đã được phê duyệt tại Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 17/12/2007 của UBND tỉnh.

+ Bản sao Giấy phép khai thác khoáng sản số 96/GP-UBND ngày 15/01/2008 của UBND tỉnh cấp cho Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T kèm theo bản đồ khu vực khai thác khoáng sản; Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh.

- Liên quan đến vị trí khu vực điều chỉnh: Qua kiểm tra cho thấy khu vực điều chỉnh có diện tích 5,07 ha nằm trong khu vực 13,6 ha đã được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 96/GP-UBND ngày 15/01/2008.

- Liên quan đến trữ lượng địa chất, tiền cấp quyền khai thác khoáng sản đối với khu vực điều chỉnh: Theo báo cáo giải trình trữ lượng trong ranh giới khu vực điều chỉnh và trữ lượng địa chất của mỏ đã được phê duyệt tại Quyết định số 2381/QĐ-UBND ngày 17/12/2007 của UBND tỉnh cho thấy:

+ Tổng trữ lượng địa chất trong khu vực 5,07 ha là 2.697.549 m³ (gồm trữ lượng đã khai thác từ khi được cấp phép đến nay và trữ lượng chưa khai thác);

+ Trữ lượng đã khai thác từ khi được UBND tỉnh cấp Giấy phép khai thác khoáng sản số 96/GP-UBND ngày 15/01/2008 đến ngày 30/6/2011 là

199.580,74 m³; Trữ lượng địa chất đã khai thác từ ngày 01/7/2011 đến ngày 31/12/2013 là 199.822,09 m³;

+ Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh (5,07 ha) tính từ ngày 01/01/2014 là 2.298.146 m³.

Từ kết quả thẩm định trên, Sở Tài nguyên và Môi trường trình UBND tỉnh điều chỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản số 96/GP-UBND ngày 15/01/2008 như sau:

1. Cho phép Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường bằng phương pháp lộ thiên tại mỏ Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu vực khai thác: 5,07 ha, được giới hạn bởi các đoạn thẳng nối các điểm khép góc 1, 2, 3, 4, 5, 6 có tọa độ xác định trên bản đồ hệ toạ độ VN2000 kinh tuyến trục 107°15', mũi chiếu 3° theo Phụ lục Tờ trình này.

- Mức sâu khai thác: + 50 m.

- Trữ lượng:

+ Trữ lượng địa chất: 2.298.146 m³ (Trữ lượng địa chất trong khu vực điều chỉnh tính từ ngày 01/01/2014).

+ Trữ lượng khai thác: 1.440.000 m³

- Khối trữ lượng khai thác: Tại một phần khối trữ lượng cấp 1-121 và 2-122 trong khu vực đã được UBND tỉnh phê duyệt.

- Công suất khai thác: 80.000 m³/năm.

- Thời hạn khai thác: 18 năm (đến ngày 15/01/2034).

2. Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T có trách nhiệm:

- Chậm nhất sau chín mươi (90) ngày kể từ ngày nhận được thông báo bằng văn bản của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, Công ty phải nộp tiền cấp quyền khai thác khoáng sản và các khoản phí, lệ phí có liên quan theo quy định.

- Tiến hành hoạt động khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường theo đúng toạ độ, diện tích, trữ lượng, công suất quy định tại Giấy phép khai thác khoáng sản.

- Trước khi tiến hành khai thác, phải nộp thiết kế mỏ được lập, thẩm định, phê duyệt theo quy định của pháp luật cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền; báo cáo Sở Tài nguyên Môi trường Lạng Sơn kiểm tra tại thực địa, xác định toạ độ, mặt bằng khai thác; thực hiện thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

- Thực hiện đúng, đầy đủ nội dung Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Dự án cải tạo, phục hồi môi trường đã được phê duyệt và các quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường; thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường theo quy định.

- Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, bảo đảm an toàn vật liệu nổ; an toàn lao động và các quy định khác có liên quan về an toàn trong khai thác mỏ. Phải thu hồi tối đa sản phẩm khai thác từ mỏ Lân Luông II và các sản phẩm khác

(nếu có); báo cáo đúng sản lượng khai thác, chế biến, sử dụng khoáng sản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Thường xuyên kiểm soát các khu vực khai thác, chế biến, các công trình phụ trợ và các khu vực khác có liên quan; bảo vệ tài nguyên khoáng sản, bảo đảm an toàn, trật tự mỏ theo quy định của pháp luật. Trường hợp có dấu hiệu không đảm bảo an toàn, phải dừng ngay hoạt động khai thác, chế biến, đồng thời có biện pháp khắc phục kịp thời và báo cáo ngay bằng văn bản cho cơ quan nhà nước có thẩm quyền để xử lý.

- Thực hiện báo cáo định kỳ, báo cáo đột xuất; trường hợp có phát hiện mới khoáng sản khác phải báo cáo ngay cho Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn; thực hiện việc đóng cửa mỏ, phục hồi môi trường và đất đai khi Giấy phép khai thác khoáng sản chấm dứt hiệu lực.

Sở Tài nguyên và Môi trường kính trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lãnh đạo Sở;
- Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T;
- Lưu: VT, KS.

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC



Nguyễn Đình Duyệt

UBND TỈNH LẠNG SƠN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG



PHỤ LỤC

RANH GIỚI, TỌA ĐỘ KHU VỰC KHAI THÁC MỎ ĐÁ VÔI LÂN LUÔNG II,
XÃ ĐÔNG TIỀN, HUYỆN HỮU LŨNG, TỈNH LẠNG SƠN

(Kèm theo Tờ trình số 126/TTr-STNMT ngày 06/5/2016
của Sở Tài nguyên và Môi trường)

Điểm góc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, mũi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	2381 396	390 982
2	2381 493	390 831
3	2381 660	390 967
4	2381 630	391 093
5	2381 575	391 171
6	2381 453	391 074
Diện tích: 5,07 ha		

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 96 /GP-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 01 năm 2008

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số: 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 13/TTr - TNMT ngày 10 tháng 01 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T được phép khai thác khoáng sản tại mỏ đá Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu vực khai thác là: 13,6 ha được giới hạn bởi các điểm góc I, II, III, IV, VI, có toạ độ xác định trên bản đồ kèm theo.

- Trữ lượng mỏ: 7.482.142 m³

- Công suất khai thác: 300.000 m³/năm

- Thời hạn khai thác 15 năm (từ tháng 01/2008 đến tháng 01/2023).

- Loại khoáng sản: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

- Lệ phí giấy phép 4.000.000 đ nộp lại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn

Điều 2. Công ty TNHH Phước Hậu C.T.P có trách nhiệm:

1. Hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Khoáng sản và pháp luật liên quan.

2. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ kết quả khai thác, có phát hiện mới về khoáng sản khác phải thông báo ngay cho Phòng Tài nguyên khoáng sản của Sở Tài nguyên và Môi Trường Lạng Sơn.

3. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, có biện pháp đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường khu vực.

4. Thực hiện đóng cửa mỏ, ký quỹ phục hồi môi trường, phục hồi môi trường và đất đai sau khai thác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Mọi hoạt động khai thác khoáng sản theo giấy phép này chỉ được phép tiến hành sau khi Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T đã thông báo kế hoạch khai thác, ký quỹ môi trường, hợp đồng thuê đất và đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh tại các cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định của Pháp luật.

Điều 4. Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Đồng Tiến và các Cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận :

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục ĐC & KS Việt Nam;
- Sở Công nghiệp;
- CVP, DN, TH;
- Lưu: VT, (OH).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Bình

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký Nhà nước
tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Số đăng ký :05..... ĐK/KT.

Lạng Sơn, ngày 16 tháng 01 năm 2008

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG LẠNG SƠN

KT.GIÁM ĐỐC

PHÓ GIÁM ĐỐC



Hồ Công Khanh

Hồ Công Khanh

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 2452/QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án:
"Khai thác mỏ đá vôi Lan Luông làm vật liệu xây dựng thông thường
xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn"

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 29 tháng 11 năm 2005;

Căn cứ Nghị định số 80/2006/NĐ-CP ngày 09 tháng 8 năm 2006 của Chính phủ về việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Bảo vệ môi trường;

Theo đề nghị của Hội đồng thẩm định nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án "Khai thác mỏ đá vôi Lan Luông làm vật liệu xây dựng thông thường xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" họp ngày 12 tháng 12 năm 2007 tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn;

Xét nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của Dự án "Khai thác mỏ đá vôi Lan Luông làm vật liệu xây dựng thông thường xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn";

Xét Tờ trình số: 387/TTr-STNMT ngày 20 tháng 12 năm 2007 của Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt nội dung báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án: "Khai thác mỏ đá vôi Lan Luông làm vật liệu xây dựng thông thường xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn" của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T (sau đây gọi là Chủ dự án).

Điều 2. Chủ dự án có trách nhiệm thực hiện đúng những nội dung đã được nêu trong báo cáo đánh giá tác động môi trường và những yêu cầu bắt buộc sau đây:

1. Tuân thủ đúng những quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường và các tiêu chuẩn Việt Nam về môi trường hiện hành.
2. Thực hiện các biện pháp bảo vệ môi trường nêu trong Báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt; phòng ngừa, hạn chế các tác động xấu đến môi trường; ứng phó sự cố môi trường trong các giai đoạn triển khai dự án.
3. Thông báo cho cơ quan phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường để kiểm tra, xác nhận việc đã thực hiện các nội dung của báo cáo.

4. Chấp hành chế độ kiểm tra, thanh tra bảo vệ môi trường; thực hiện chế độ báo cáo các thông tin về môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường trong phạm vi quản lý của mình với Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn.

5. Tiến hành quan trắc, giám sát môi trường theo đúng yêu cầu đặt ra trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và gửi báo cáo kết quả quan trắc, giám sát môi trường về Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn.

6. Sau khi đã được cơ quan có thẩm quyền kiểm tra, xác nhận việc thực hiện đầy đủ các yêu cầu theo quy định mới được đưa dự án vào hoạt động.

7. Tuân thủ các quy định về An toàn lao động.

Điều 3. Báo cáo đánh giá tác động môi trường của dự án và những yêu cầu bắt buộc tại Điều 2 của Quyết định này là cơ sở để các cơ quan quản lý Nhà nước có thẩm quyền thanh tra, kiểm soát việc thực hiện công tác bảo vệ môi trường của dự án.

Điều 4. Trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nếu có những thay đổi về nội dung của báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt, Chủ dự án phải có văn bản báo cáo và chỉ được thực hiện những nội dung thay đổi đó sau khi có văn bản chấp thuận của Uỷ ban nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

Điều 5. Uỷ nhiệm cho Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì kiểm tra, giám sát việc thực hiện các nội dung Bảo vệ môi trường trong báo cáo đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt và các yêu cầu nêu tại Điều 2 của Quyết định này./.

Nơi nhận:

- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- UBND huyện Hữu Lũng;
- UBND xã Đồng Tiến;
- Chủ dự án;
- CVP, ĐN, TH;
- Lưu: VT. (OH).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Bình

Huu Phu

**GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN HAI THÀNH VIÊN TRỞ LÊN**

Mã số doanh nghiệp: 2400376843

Đăng ký lần đầu: ngày 01 tháng 06 năm 2007

Đăng ký thay đổi lần thứ 9: ngày 03 tháng 07 năm 2014

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHƯỚC HẬU C.P.T

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài:

Tên công ty viết tắt:

2. Địa chỉ trụ sở chính

Số 11, ngách 3, ngõ 23 đường Á Lũ, Phường Trần Phú, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Điện thoại: 0240.2216.729

Fax:

Email:

Website:

3. Ngành, nghề kinh doanh

STT	Tên ngành	Mã ngành
1	Xây dựng nhà các loại	4100 (Chính)
2	Xây dựng công trình đường sắt và đường bộ Chi tiết: Xây dựng các công trình giao thông	4210
3	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4290
4	Xây dựng công trình công ích Chi tiết: Xây dựng các công trình thủy lợi	4220
5	Phá dỡ	4311
6	Chuẩn bị mặt bằng	4312
7	Lắp đặt hệ thống điện	4321
8	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, lò sưởi và điều hòa không khí	4322
9	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
10	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
11	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
12	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
13	Sản xuất khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất, chế biến, mua bán đá và vật liệu xây dựng	3290
14	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
15	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663

STT	Tên ngành	Mã ngành
16	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
17	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác	7730
18	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Cho thuê vật tư, thiết bị ngành mỏ	77309

4. Vốn điều lệ 15.000.000.000 đồng

Bằng chữ: Mười lăm tỷ đồng

5. Vốn pháp định

6. Danh sách thành viên góp vốn

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị phần vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; MSDN đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	THÂN ĐỨC THỊNH	Đường Hoàng Hoa Thám, Thị trấn Cao Thượng, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	6.375.000.000	42,50	121149957	
2	THÂN ĐỨC SÁNG	số 9 nhô 3/2 đường Á Lũ, Phường Trần Phú, Thành phố Bắc Giang, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	4.725.000.000	31,50	121864497	
3	PHẠM NGỌC THỊNH	Thôn Tân Lập, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam	3.900.000.000	26,00	121486196	

7. Người đại diện theo pháp luật của công ty

Chức danh: *Giám đốc*

Họ và tên: PHẠM NGỌC THỊNH

Giới tính: *Nam*

Sinh ngày: 25/11/1956

Dân tộc: *Kinh*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy chứng thực cá nhân: *Giấy chứng minh nhân dân*

Số: 121486196

Ngày cấp: 17/04/2001 Nơi cấp: *Công an Bắc Giang*

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú:

Thôn Tân Lập, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại:

Thôn Tân Lập, Xã Ngọc Thiện, Huyện Tân Yên, Tỉnh Bắc Giang, Việt Nam

8. Thông tin về chi nhánh

1. Tên chi nhánh: CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH PHƯỚC HẬU C.P.T

Địa chỉ chi nhánh: *Thôn Lân Luông, Xã Đồng Tiến, Huyện Hữu Lũng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam*

Mã số chi nhánh: 2400376843-001

9. Thông tin về văn phòng đại diện

10. Thông tin về địa điểm kinh doanh

TRƯỞNG PHÒNG

PHÒNG
ĐĂNG KÝ
KINH DOANH

2/8
11/01/2018

Nguyễn Duy Nam

L

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 238/ /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 17 tháng 12 năm 2007

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Lân Luông,
xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số: 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Quyết định số 14/2006/QĐ-BTNMT ngày 08/9/2006 của Bộ tài nguyên và Môi trường Ban hành Quy định về trình tự thủ tục trình duyệt, thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản trong báo cáo thăm dò khoáng sản;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 381/TTr-TNMT ngày 12 tháng 12 năm 2007 V/v thẩm định, xét và phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Lân Luông, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt trữ lượng và phân cấp trữ lượng khoáng sản làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ đá vôi Lân Luông theo báo cáo thăm dò của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T với nội dung sau:

a, Phê duyệt trữ lượng khoáng sản Mỏ đá vôi Lân Luông, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn do Công ty TNHH Phước Hậu thực hiện theo giấy phép thăm dò khoáng sản số: 1921/GP-UB ngày 18/10/2007.

b, Loại khoáng sản thăm dò: Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

c, Tổng trữ lượng khoáng sản đã thăm dò được là 10,475 triệu tấn

Trong đó phân cấp trữ lượng:

+ Trữ lượng cấp 121 là: 8.096 triệu tấn

+ Trữ lượng cấp 122 là: 2,36 triệu tấn

Điều 2. Báo cáo kết quả thăm dò mỏ đá vôi Lân Luông là tài liệu địa chất của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T được quản lý và khai thác sử dụng theo quy định nhằm bảo vệ, khai thác, sử dụng triệt để có hiệu quả nguồn tài nguyên khoáng sản, nếu sau 06 tháng kể từ ngày quyết định này có hiệu lực Công ty TNHH Phước Hậu

C.P.T không có hồ sơ xin khai thác mỏ đá vôi Lân Luông thì cơ quan nhà nước có thẩm quyền có quyền cung cấp thông tin của báo cáo thăm dò cho các tổ chức cá nhân khác.

Điều 3. Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Đồng Tiến và các Cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ./.

Nơi nhận : 14

- Như Điều 3;
- CT. PCT UBND tỉnh;
- Cục ĐC&KS Việt Nam;
- Sở Công nghiệp;
- CVP, DN, TH;
- Lưu: VT, (OH).

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

CẨM



Võ Văn Thành

11/4/08

Huu Leng

P/Cé Khoa
→ Khoa
Khoa

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 1962/QĐ-UBND

253
16.03.2009

Lạng Sơn, ngày 24 tháng 9 năm 2008

Chuyển: Ông Khoa, Khoa

QUYẾT ĐỊNH

Về việc cho Công ty TNHH Phước Hậu CPT thuê đất để sử dụng
vào mục đích sản xuất, khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng
tại thôn Lân Luông, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng.

CÔNG TY TNHH
4674

29/9/2008

CỤC THUẾ

Số: 619
Đến Ngày: 9.3

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;
Căn cứ Điều 35 Luật Đất đai ngày 26/11/2003;
Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số:
411/TTr-STNMT ngày 18/9/2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho Công ty TNHH Phước Hậu CPT (Địa chỉ trụ sở: đường Nguyễn Thị Lưu II, phường Ngô Quyền, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang) thuê 39.054,8 m² (Ba mươi chín nghìn không trăm năm mươi tư phẩy tám mét vuông) đất tại thôn Lân Luông, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng để sử dụng vào mục đích sản xuất, khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.

Trong đó: - Đất núi đá: 16.676,0m².
- Đất làm mặt bằng sản xuất: 22.378,8m².

Vị trí, ranh giới khu đất cho thuê được xác định theo đường viền đỏ trên bản đồ Trích đo địa chính khu đất tỷ lệ 1/2000, do Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất thuộc Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hữu Lũng lập ngày 21/6/2008, được UBND xã Đồng Tiến xác nhận ngày 25/6/2008.

Thời gian và khung giá cho thuê:

- Thời gian cho thuê: Đến tháng 01/2023.
- Khung giá và giá 1m² đất cho thuê theo các quy định hiện hành của Nhà nước; giá cho thuê được tính ổn định trong 5 năm. Hết thời gian ổn định 5 năm, Công ty TNHH Phước Hậu CPT có trách nhiệm đến Sở Tài nguyên và Môi trường điều chỉnh giá thuê đất.

Điều 2. Căn cứ vào Điều 1 của Quyết định này:

1. Công ty TNHH Phước Hậu CPT có trách nhiệm đến Sở Tài nguyên và Môi trường nộp phí và lệ phí đầy đủ theo quy định trước khi giao đất tại thực địa và được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất;

2. Sở Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm thực hiện các công việc sau:

- Chỉ đạo Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Hữu Lũng, UBND xã Đồng Tiến xác định cụ thể mốc giới và bàn giao đất trên thực địa cho Công ty TNHH Phước Hậu CPT;

- Ký hợp đồng thuê đất với Công ty TNHH Phước Hậu CPT;

- Trao giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho Công ty TNHH Phước Hậu CPT sau khi đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính theo quy định;

- Chỉ đạo Văn phòng Đăng ký quyền sử dụng đất trực thuộc thực hiện việc chỉnh lý hồ sơ địa chính.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Tài chính; Cục trưởng Cục thuế tỉnh; Giám đốc Kho bạc nhà nước tỉnh; Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Đồng Tiến và Giám đốc Công ty TNHH Phước Hậu CPT chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:/6

- Như Điều 3;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở TNMT (02 bản);
- Lưu VT, DN, (OH).



GIẤY CHỨNG NHẬN ĐẦU TƯ ĐIỀU CHỈNH

Số: 14121000042

Chứng nhận lần đầu ngày 03 tháng 12 năm 2007

Chứng nhận thay đổi lần thứ 01 ngày 10 tháng 4 năm 2015

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đầu tư ngày 29/11/2005;

Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17/11/2010;

Căn cứ Nghị định số 108/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;

Căn cứ Nghị định số 15/2012/NĐ-CP ngày 09/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật khoáng sản;

Căn cứ Bản đề nghị điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư Dự án khai thác mỏ đá vôi Lân Luông làm vật liệu xây dựng thông thường, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T và hồ sơ kèm theo;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Báo cáo thẩm tra số 131/BC-SKHĐT ngày 07/4/2015,

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Điều chỉnh Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000042 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 03/12/2007 cho Dự án khai thác mỏ đá vôi Lân Luông làm vật liệu xây dựng thông thường, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng do Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T làm chủ đầu tư với nội dung sau:

Điều 1. Điều chỉnh một số nội dung của Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000042 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 03/12/2007 như sau:

1. Tên dự án: Dự án đầu tư khai thác đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường mỏ Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng.

2. Diện tích đất dự kiến sử dụng: 11,37 ha, trong đó:

+ Diện tích khai trường: 5,07 ha;

+ Diện tích nhà xưởng và các công trình phụ trợ: 6,3 ha.

- Hình thức sử dụng đất: thuê đất với Nhà nước.
3. Quy mô dự án: đầu tư khai thác đá vôi với công suất 80.000 m³ đá nguyên khôi/năm tương đương 118.000 m³ đá nguyên khai/năm.

4. Tổng mức đầu tư: 12.497 triệu đồng, trong đó:

- | | |
|-------------------------------|-------------------|
| - Chi phí xây dựng: | 2.459 triệu đồng; |
| - Chi phí thiết bị: | 8.589 triệu đồng; |
| - Chi phí đền bù GPMB: | 150 triệu đồng; |
| - Chi phí QLDA, chi phí khác: | 704 triệu đồng; |
| - Chi phí dự phòng: | 595 triệu đồng. |

Điều 2. Mọi điều khoản khác không đề cập đến được giữ nguyên theo Giấy chứng nhận đầu tư số 14121000042 do UBND tỉnh Lạng Sơn cấp lần đầu ngày 03/12/2007 cho Dự án.

Điều 3. Giấy chứng nhận đầu tư được lập thành 02 (hai) bản gốc, chủ đầu tư được cấp 01 bản và 01 bản lưu tại cơ quan cấp Giấy chứng nhận đầu tư.

Bản sao Giấy chứng nhận đầu tư gửi các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Tài nguyên và Môi trường, Xây dựng; UBND huyện Hữu Lũng./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Lý Vinh Quang

Số: 06 /QĐ-XPVPHC

Lạng Sơn, ngày 09 tháng 7 năm 2018

QUYẾT ĐỊNH

Xử phạt vi phạm hành chính về lĩnh vực khoáng sản và bảo vệ môi trường

Căn cứ Điều 57, Điều 68 Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường;

Căn cứ Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 06/BB-VPHC lập ngày 03/7/2018;

Sau khi xem xét Báo cáo giải trình số 47/BC-PH ngày 14/6/2018 và Báo cáo số 52/BC-PH ngày 04/7/2018 của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T.

Tôi: Triệu Đức Minh.

Chức vụ: Chánh Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với tổ chức có tên sau đây:

1. Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T.

Địa chỉ trụ sở chính: Số 11, ngách 3, ngõ 23, đường Á Lũ, phường Trần Phú, thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty TNHH hai thành viên trở lên, mã số doanh nghiệp 2400376843.

Ngày cấp 01/12/2014; Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Bắc Giang.

Đăng ký hoạt động: Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét,...

Người đại diện theo pháp luật: Phạm Ngọc Thịnh; Giới tính: Nam.

Chức danh: Giám đốc.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính:

a) Khai thác không đúng theo hệ thống khai thác trong thiết kế mỏ được phê duyệt mà chưa được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cho phép bằng văn bản theo quy định. Quy định tại Điểm c Khoản 3 Điều 37 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản, khung phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng.

- Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, theo quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 3 Nghị định số 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017, mức phạt tiền đối với tổ chức gấp 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân. Áp dụng mức phạt đối với hành vi vi phạm của Công



ty TNHH Phước Hậu C.P.T, cụ thể:

$30.000.000 \text{ đồng} \times 2 = 60.000.000 \text{ đồng} (\text{Sáu mươi triệu đồng}).$

- Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T khai thác đúng theo hệ thống khai thác trong thiết kế mỏ được phê duyệt.

b) Thực hiện không đúng, không đầy đủ về thông số, vị trí, tần suất giám sát theo nội dung Báo cáo Đánh giá tác động môi trường đã được UBND tỉnh Lạng Sơn phê duyệt tại Quyết định số 2452/QĐ-UBND ngày 24/12/2007. Quy định tại Điểm b Khoản 7 Điều 12 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực bảo vệ môi trường, khung phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

- Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền, theo quy định tại Điểm e Khoản 1 Điều 3 Luật Xử lý vi phạm hành chính; Khoản 1 Điều 5 Nghị định số 155/2016/NĐ-CP ngày 18/11/2016, mức phạt tiền đối với tổ chức bằng 02 lần mức phạt tiền đối với cá nhân. Áp dụng mức phạt đối với hành vi vi phạm của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T, cụ thể:

$10.000.000 \text{ đồng} \times 2 = 20.000.000 \text{ đồng} (\text{Hai mươi triệu đồng}).$

- Biện pháp khắc phục hậu quả: Buộc Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T thực hiện đúng, đầy đủ về thông số, vị trí, tần suất giám sát môi trường theo nội dung Báo cáo Đánh giá tác động môi trường đã được phê duyệt.

Tổng tiền phạt cho các hành vi vi phạm hành chính là 80.000.000 đồng (*Tám mươi triệu đồng*).

3. Các tình tiết giảm nhẹ: Người vi phạm đã tự nguyện khai báo, tích cực khắc phục hậu quả theo quy định tại Khoản 1, Khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

4. Hình thức phạt bổ sung đối với các hành vi vi phạm: Không có.

Thời hạn thực hiện các biện pháp khắc phục hậu quả: Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T phải khắc phục xong trước ngày 30/8/2018, kể từ ngày nhận được Quyết định này và báo cáo kết quả thực hiện về Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, giám sát.

Mọi chi phí tổ chức thi hành biện pháp khắc phục hậu quả do tổ chức vi phạm có tên tại Điều này chi trả.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Phạm Ngọc Thịnh là người đại diện theo pháp luật của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T để chấp hành.

Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T phải nộp tiền phạt tại Điều 1 Quyết định này vào tài khoản số 7111 - Thu ngân sách nhà nước tại Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn (địa chỉ: Số 37, đường Nguyễn Thái Học, phường Chi Lăng, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn) trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận

được Quyết định xử phạt.

Sau khi chấp hành nộp tiền phạt, Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T gửi chứng từ về Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường, địa chỉ: Số 01, đường Lý Thái Tổ, phường Đông Kinh, thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn để lưu theo dõi việc nộp phạt.

Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước tỉnh Lạng Sơn để thu tiền phạt.
3. Gửi cho Phòng Quản lý Tài nguyên nước và Khoáng sản, Chi cục bảo vệ môi trường thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường để kiểm tra, giám sát.
4. Thanh tra Sở Tài nguyên và Môi trường để tổ chức thực hiện Quyết định này./.

CHÁNH THANH TRA

Nơi nhận:

- Nhu Điều 3;
- Lãnh đạo Sở;
- Lưu: Hồ sơ XPVPHC.



Triệu Đức Minh



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN

**Kiểm tra thực địa, bàn giao mốc ranh giới khu vực cấp phép
khai thác mỏ đá vôi Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng**

Sở Tài nguyên và Môi trường nhận được Báo cáo số 71/BC-PH ngày 04/8/2016 của Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T báo cáo đã hoàn thành việc cắm mốc ranh giới mỏ đá vôi Lân Luông II Hôm nay, vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 29/11/2016, tại thực địa mỏ đá vôi Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

I. THÀNH PHẦN

1. Đại diện Sở Tài nguyên và Môi trường

- Ông: Đinh Hoàng Nguyên - Chuyên viên phòng Khoáng sản
- Ông: Lê Văn Thương - Cán bộ phòng Khoáng sản

2. Đại diện UBND huyện Hữu Lũng

- Ông: Nguyễn Vĩnh Phú - Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường

3. Đại diện UBND xã Đồng Tiến

- Ông: Hứa Minh Long - Cán bộ địa chính xã

4. Đại diện Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T

- Ông: Phạm Ngọc Thịnh - Giám đốc
- Ông: Nguyễn Quang Sáng - Phó Giám đốc

II. NỘI DUNG

1. Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các cơ quan liên quan kiểm tra thực địa, bàn giao mốc ranh giới mỏ đá vôi Lân Luông II theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 20/GP-UBND ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn cấp cho Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T.

Khu vực khai thác có diện tích 5,07 ha thuộc địa bàn xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng có tọa độ như sau:

Điểm gốc	Hệ tọa độ VN2000 (kinh tuyến trực $107^{\circ}15'$, mũi chiếu 3°)	
	X (m)	Y (m)
1	2381 396	390 982
2	2381 493	390 831
3	2381 660	390 967
4	2381 630	391 093
5	2381 575	391 171
6	2381 453	391 074
Diện tích: 5,07 ha		

Xác định bằng máy định vị GPS cầm tay tại thực địa cho thấy các điểm mốc đã được Công ty đưa ra thực địa theo vị trí, tọa độ đã được cấp phép, có mã hiệu các điểm khép góc để quản lý.

Quy cách của mốc điểm khép góc:

- Mốc số 1 được tròn cõi định trên nền đất.
- + Vật liệu làm mốc: Băng cọc bê tông cốt thép.
- + Kích thước mốc: 20 x 20 x40 cm
- Mốc số 2, 3, 4, 5, 6 được gắn cõi định trên nền đá vôi.
- + Vật liệu làm mốc: Băng bê tông đắp trên nền đá vôi.
- + Kích thước mốc: 20 x 20 x 10 cm.

2. Đoàn kiểm tra thống nhất bàn giao các điểm mốc khép góc khu vực khai thác mỏ đá vôi Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng cho Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T để quản lý và tổ chức khai thác theo đúng vị trí được cấp phép. Kể từ ngày bàn giao Công ty có trách nhiệm quản lý, bảo quản mốc theo quy định; hoàn thiện lại các điểm mốc theo quy chuẩn quy định tại Điểm b Khoản 1 Điều 8 Thông tư số 51/2015/TT-BTNMT ngày 26/11/2015 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường, sau khi hoàn thiện phải có báo cáo bằng văn bản gửi về Sở Tài nguyên và Môi trường và các thành phần tham gia đoàn kiểm tra 31/12/2016.

Biên bản được lập xong hồi 11 giờ 30 phút cùng ngày, được các thành phần tham gia kiểm tra, bàn giao mốc nhất trí thông qua; gửi các thành phần tham gia./.

ĐẠI DIỆN
SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG

Đinh Hoàng Nguyên

ĐẠI DIỆN
UBND HUYỆN HỮU LŨNG

Nguyễn Vĩnh Phú

ĐẠI DIỆN
UBND XÃ ĐỒNG TIẾN

Hứa Minh Long

ĐẠI DIỆN
CÔNG TY TNHH PHƯỚC HẬU C.P.T



Phạm Ngọc Thịnh

CÔNG TY TNHH
PHƯỚC HẬU C.P.T
Số: 71 /BC-PH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH LẠNG SƠN
Số: 6348
DEN Ngày: 17/08/2016
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Hữu Lũng, ngày 04 tháng 8 năm 2016

Kính gửi: Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Lạng Sơn

BÁO CÁO

KẾT QUẢ THỰC HIỆN CẮM MỐC RẠNH GIỚI KHU VỰC KHAI THÁC MỎ

Dự án: "Khai thác Mỏ đá vôi Lân Luông làm vật liệu xây dựng thông thường xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn"

Căn cứ theo Công văn số 672/STNMT-KS ngày 14 tháng 7 năm 2016 của Sở Tài Nguyên và Môi Trường tỉnh Lạng Sơn V/v cắm mốc các điểm khép góc khu vực được cấp phép khai thác khoáng sản.

Thực hiện khoản 3 điều 2 Giấy phép khai thác khoáng sản số 20/GP-UBND ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn.

Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T xin được báo cáo quá trình thực hiện việc cắm mốc các điểm khép góc khu vực khai thác khoáng sản với nội dung như sau:

1. Thông tin chung về dự án:

Tên chủ dự án: Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T

Địa chỉ trụ sở : Số 11, ngách 3, ngõ 23 đường Á Lũ, Phường Trần Phú, Thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.

Điện thoại: 0912 362 282 E-mail: modaphuochau@gmail.com

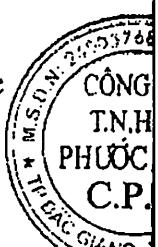
Địa điểm thực hiện dự án: Mỏ đá Lân Luông II - Đồng Tiến - Hữu Lũng – Lạng Sơn.

2. Quá trình thực hiện:

Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T đã thuê đơn vị Tư vấn mỏ tổ chức đo đạc chuyên vị trí các điểm khép góc khu vực được cấp phép trên bản đồ ra thực địa và tổ chức cắm mốc các điểm khép góc khu vực được cấp phép khai thác tại thực địa của mỏ.

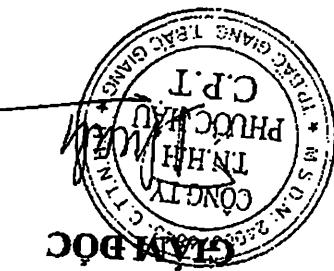
Xác định việc cắm mốc các điểm khép góc khu vực được phép khai thác ranh giới theo Giấy phép khai thác khoáng sản số 20/GP-UBND ngày 09/5/2016 của UBND tỉnh Lạng Sơn(gồm có 6 điểm khép góc).

- Kết quả đo vẽ tọa độ các điểm khép góc ngoài thực địa; các mốc đã cắm tương ứng với các điểm khép góc khu vực thăm dò khoáng sản ghi trong Giấy phép khai thác khoáng sản;



- Quy cách của mộc điểm khép góc, bao gồm: vật liệu lâm mộc bê tông-cốt thép, kich thước 20x20, quy chuẩn mộc đặc địa hàng 3 đối với khu vực khai thác;
- Các điểm mộc được chọn trên nền đất có chan rồng 40cm x 40cm, trên đá nunguyen khói.
- Việc thi công hiện do đặc sau khi cầm mộc có biến ban giao giữa Công ty và đơn vị tu van (kem theo).

Phạm Ngọc Thịnh



Nơi nhận:
- Nhà khoa kỹ thuật;
- Lưu trữ;

Tren day la bao cao cua Cong ty TNHH Phuoc Hau C.P.T ve qua thi công thi công hien theo quy dinh ve qua thi công mộc cac diem khep gooc khu vực khai thac cua mo da Lan Luong II, xã Đông Tiến, huyện Huyện Lạng, tỉnh Lạng Sơn/.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc

Lạng Sơn, ngày 26 tháng 7 năm 2016

BIÊN BẢN HIỆN TRƯỜNG

Công trình: Cắm mốc ranh giới theo tọa độ trong Giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đá Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

1. Đối tượng nghiệm thu: Công tác trắc địa.

2. Thành phần trực tiếp nghiệm thu:

a) Đại diện bên A: Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T

1. Ông Phạm Ngọc Thịnh Chức vụ: Giám đốc Công ty;

b) Đại diện bên B: Công ty cổ phần tư vấn mỏ MICC

1. Ông Nguyễn Tuấn Phương Chức vụ: Phó Giám đốc Công ty;

3. Thời gian và địa điểm nghiệm thu:

Bắt đầu: 26... ngày 10... tháng 7... năm 2016.

Kết thúc: 26... ngày 26... tháng 7... năm 2016.

Tại: mỏ đá Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

4. Đánh giá công tác trắc địa đã thực hiện:

a) Về công việc thực hiện :

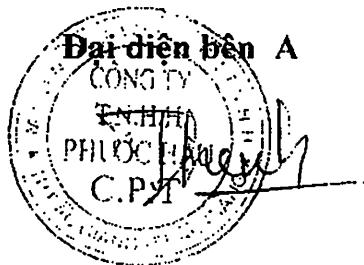
TT	Nội dung	Khối lượng	Ghi chú
1	Cắm mốc ranh giới theo tọa độ trong Giấy phép khai thác khoáng sản	- 6 mốc ranh giới	

b) Về chất lượng công việc :

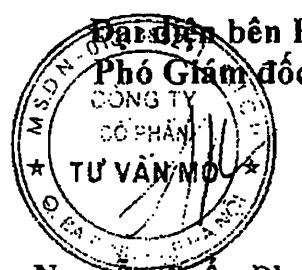
Đảm bảo theo yêu cầu kỹ thuật .

5. Kết luận :

Hai bên thống nhất đã hoàn thành công tác cắm mốc ranh giới theo tọa độ
trong Giấy phép khai thác khoáng sản mỏ đá Lân Luông II, xã Đồng Tiến,
huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.



GIÁM ĐỐC
Phạm Ngọc Thịnh



ĐẠI DIỆN BÊN B
Phó Giám đốc
TƯ VẤN MỎ
Nguyễn Tuấn Phương

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN

Số: 96 /GP-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Lạng Sơn, ngày 15 tháng 01 năm 2008

GIẤY PHÉP KHAI THÁC KHOÁNG SẢN
Mỏ đá Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Căn cứ Nghị định số: 160/2005/NĐ-CP ngày 27/12/2005 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Luật Khoáng sản và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Khoáng sản;

Theo đề nghị của Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số: 13/TTr - TNMT ngày 10 tháng 01 năm 2008,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T được phép khai thác khoáng sản tại mỏ đá Lân Luông II, xã Đồng Tiến, huyện Hữu Lũng, tỉnh Lạng Sơn.

- Diện tích khu vực khai thác là: 13,6 ha được giới hạn bởi các điểm góc I, II, III, IV, VI, có toạ độ xác định trên bản đồ kèm theo.
- Trữ lượng mỏ: 7.482.142 m³
- Công suất khai thác: 300.000 m³/năm
- Thời hạn khai thác 15 năm (từ tháng 01/2008 đến tháng 01/2023).
- Loại khoáng sản : Đá vôi làm vật liệu xây dựng thông thường.
- Lệ phí giấy phép 4.000.000 đ nộp tại Sở Tài nguyên và Môi trường Lạng Sơn

Điều 2. Công ty TNHH Phước Hậu C.T.P có trách nhiệm:

1. Hoạt động khai thác khoáng sản theo quy định của Luật Khoáng sản và pháp luật liên quan.
2. Thực hiện đúng chế độ báo cáo định kỳ kết quả khai thác, có phát hiện mới về khoáng sản khác phải thông báo ngay cho Phòng Tài nguyên khoáng sản của Sở Tài nguyên và Môi Trường Lạng Sơn.
3. Khai thác đúng quy trình kỹ thuật, có biện pháp đảm bảo an toàn lao động và vệ sinh môi trường khu vực.

4. Thực hiện đóng cửa mỏ, ký quỹ phục hồi môi trường, phục hồi môi trường và đất đai sau khai thác theo quy định của pháp luật.

Điều 3. Mọi hoạt động khai thác khoáng sản theo giấy phép này chỉ được phép tiến hành sau khi Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T đã thông báo kế hoạch khai thác, ký quỹ môi trường, hợp đồng thuê đất và đăng ký hoạt động sản xuất kinh doanh tại các cơ quan chức năng của Nhà nước theo quy định của Pháp luật.

Điều 4. Công ty TNHH Phước Hậu C.P.T, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch UBND huyện Hữu Lũng, Chủ tịch UBND xã Đồng Tiến và các Cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

*Nơi nhận :*¹⁾

- Như Điều 4;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Cục ĐC & KS Việt Nam;
- Sở Công nghiệp;
- CVP, DN, TH;
- Lưu: VT, (OH).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Văn Bình

Giấy phép khai thác khoáng sản này đã được đăng ký Nhà nước
tại Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Lạng Sơn.

Số đăng ký :05..... DK/KT.

Lạng Sơn, ngày 16 tháng 01 năm 2008

**SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG LẠNG SƠN
KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Hồ Công Khanh